

Interthane 990

Polyurethane

Mô tả Sản phẩm

Là loại sơn phủ acrylic polyurethane, hai thành phần, rất bền và có khả năng được phủ sau thời gian dài.

Công dụng

Thích hợp để sử dụng như là lớp sơn phủ cho cả công trình đóng mới và bảo dưỡng, sử dụng trong nhiều môi trường bao gồm các cấu trúc ngoài khơi, các nhà máy khí hoá chất, cầu, các nhà máy giấy và các nhà máy điện.

Chi tiết Sản phẩm sơn Interthane 990

Màu	Một loạt màu qua hệ màu Chromascan			
Độ bóng	Rất bóng			
Dung lượng đặc	57% ± 3% (Phụ thuộc vào màu sắc)			
Độ dày tiêu biểu	50-75 micron (2-3 mil) khô tương đương 88-132 micron (3,5-5,3 mil) ướt			
Độ phủ lý thuyết	11,4 m ² /lít tại độ dày màng sơn khô 50 micron và dung lượng đặc ở trên			
Độ phủ thực tế	Cho phép tỉ lệ hao hụt thích hợp			
Phương pháp sơn	Phun chân không, phun thường, chổi quét, cọ lăn			
Thời gian khô	Thời gian sơn giữa Interthane 990 với chính nó			
Nhiệt độ bề mặt	Thời gian khô bề mặt	Thời gian khô cứng	Thời gian sơn giữa Interthane 990 với chính nó	
			Tối thiểu	Tối đa
-5°C (23°F)	8 giờ	60 giờ	60 giờ	Không g.hạn*
5°C (41°F)	5 giờ	24 giờ	24 giờ	Không g.hạn*
15°C (59°F)	2,5 giờ	10 giờ	10 giờ	Không g.hạn*
25°C (77°F)	1,5 giờ	6 giờ	6 giờ	Không g.hạn*
40°C (104°F)	1 giờ	3 giờ	3 giờ	Không g.hạn*

* Tham khảo phần Thuật ngữ & Viết tắt Sơn Bảo Vệ International

Các số liệu điều tiết

Điểm bốc cháy	Phần nền (Phần A) 34°C (93°F)	Chất làm khô (Phần B) 49°C (120°F)	Pha trộn 35°C (95°F)
Tỉ trọng	1,2 kg/l (10,3 lb/gal)		
Nồng độ chất bay hơi VOC	390 g/l	UK - PG6/23 (92), Phụ lục 3	
	3,30 lb/gal (395 g/l)	USA-EPA Phương pháp 24	

WORLD WIDE PRODUCT RANGE

Interthane 990

Polyurethane

Chuẩn bị Bề mặt

Bề mặt được sơn phải sạch, khô và không bị nhiễm bẩn. Trước khi sơn bề mặt phải được đánh giá và xử lý theo tiêu chuẩn ISO 8504:1992.

Bề mặt đã được sơn lót

Interthane 990 phải luôn luôn được sơn lên một hệ sơn chống gỉ chỉ định. Bề mặt lớp sơn lót phải khô và không bị nhiễm bẩn và Interthane 990 phải được sơn trong khoảng thời gian được phủ chỉ định (Tham khảo bản thông báo sản phẩm sơn tương ứng)

Những diện tích bị hư hỏng phải được chuẩn bị theo tiêu chuẩn chỉ định (Sa2,5 (ISO 8501-1:1988) hay SSPC-SP6, Phun Hạt Mài, hay SSPC-SP11, Làm Sạch bằng Dụng Cụ Cơ Khí) và được lót dặm trước khi sơn lớp sơn Interthane 990.

Cách sơn

Pha trộn	Vật liệu trộn được đựng trong hai thùng. Luôn phải trộn vật liệu theo tỉ lệ tương ứng. Sơn đã trộn, phải được sử dụng trong khoảng thời gian sống chỉ định. (1) Khuấy phần nền (Phần A) bằng máy khuấy (2) Trộn toàn bộ chất làm khô (Phần B) vào phần nền (Phần A) và trộn kỹ bằng máy khuấy.				
Tỉ lệ pha trộn	6 phần : 1 phần theo dung tích				
Thời gian sống	-5°C (23°F) 26 giờ	5°C (41°F) 12 giờ	15°C (59°F) 4 giờ	25°C (77°F) 2 giờ	40°C (104°F) 45 phút
Phun chân không	Chỉ định	- Cỡ đầu phun 0,33-0,45mm (13-18 thou) - Tổng áp suất vòi phun không dưới 155 kg/cm ² (2.200 p.s.i.)			
Phun thường (Bình áp lực)	Chỉ định	Súng phun Mũ Đầu phun	Devlbiss MBC hay JGA 704 hay 765 E		
Phun thường Chổi	Thích hợp	Sử dụng thiết bị chuyên dùng phù hợp.			
Con lăn	Thích hợp	Độ dày tiêu biểu đạt được 40-50 micron (1,5-2,0mil)			
Dầu pha	International GTA713 hay GTA733 (hay GTA056)	Không được pha quá luật pháp môi trường địa phương cho phép.			
Dầu rửa	International GTA713 (hay GTA056)				
Ngừng công việc	Không để sơn dính trong ống, súng phun và thiết bị phun. Rửa kỹ thiết bị bằng dầu rửa International GTA713. Sơn đã pha trộn không được cất vào thùng và hàn kín và nếu công việc ngừng trong thời gian dài thì nên bắt đầu lại, sử dụng sơn mới pha trộn.				
Làm sạch	Rửa sạch thiết bị ngay sau khi dùng bằng International GTA713. Thói quen tốt là nên thỉnh thoảng rửa thiết bị phun trong ngày. Tần số rửa thiết bị trong ngày phụ thuộc vào khối lượng phun, nhiệt độ và thời gian sơn, bao gồm cả thời gian chậm chễ công việc. Mọi sơn thừa và các thùng hết sơn phải được vớt bỏ theo luật pháp/qui định thích ứng của từng vùng.				

Interthane 990

Polyurethane

Đặc tính Sản phẩm

Interthane có sẵn các màu phủ như kim loại – tham khảo tài liệu qui trình làm việc sơn màu kim loại để biết thêm chi tiết.

Mức độ sáng của lớp phủ phụ thuộc vào phương pháp sơn. Tránh sử dụng nhiều phương pháp sơn cùng một lúc nếu có thể. Hình thức và độ bóng của lớp sơn đạt được tốt nhất là bằng phương pháp phun thường.

Đối với phương pháp sơn bằng chổi hay con lăn, và đối với một số màu, cần thiết phải sơn hai lớp sơn Interthane 990 để đạt được độ phủ đều, đặc biệt khi sơn Interthane 990 lên các lớp sơn dưới màu đậm, và khi sử dụng các màu sáng không chứa chì như các màu vàng và màu da cam. Thói quen tốt nhất là sử dụng lớp sơn trung gian hay lớp sơn chống gỉ có màu sắc phù hợp với sơn Interthane 990.

Khi được phủ sau thời gian dài ngoài trời, bảo đảm bề mặt lớp sơn phải được làm sạch hoàn toàn, tẩy sạch mọi nhiễm bẩn trên bề mặt như dầu, mỡ, muối và bụi giao thông trước khi sơn lớp Interthane 990 tiếp theo.

Độ bám dính tuyệt đối của lớp sơn phủ lên lớp sơn Interthane 990 đã lâu ngày không được tốt như là phủ lên lớp sơn Interthane 990 còn mới, tuy nhiên nó cũng đáp ứng được yêu cầu chỉ định.

Sản phẩm này chỉ được pha bằng dầu pha International chỉ định. Sử dụng các loại dầu pha khác, đặc biệt là các loại dầu pha có chứa cặn, có thể cản trở đáng kể quá trình khô của sơn.

Nhiệt độ bề mặt được sơn phải là 3°C (5°F) trên điểm tụ sương.

Khi sơn Interthane 990 trong không gian chật hẹp, bảo đảm phải có thông gió đầy đủ.

Nhiệt độ thấp, độ ẩm cao và sơn đọng xuất hiện trong khi sơn hay ngay sau khi sơn có thể dẫn đến độ bóng mờ và màng sơn kém chất lượng.

Sản phẩm sơn xong chưa khô hẳn đã cho ra nước sẽ dẫn đến hiện tượng thay đổi màu, đặc biệt là đối với những màu tối và tại nhiệt độ thấp.

Sản phẩm này không chỉ định cho môi trường ngâm nước. Khi ở môi trường có dung môi và hóa chất mạnh có thể xuất hiện, xin liên hệ với bộ phận Sơn Bảo Vệ International để biết thông tin về khả năng phù hợp trong môi trường này.

Một phiên bản khác của Interthane 990 được sử dụng tại thị trường Hàn Quốc nhằm làm tăng hiệu quả của sơn.

Khả năng phù hợp của hệ sơn

Các loại sơn lót/sơn trung gian sau đây được chỉ định cho sơn Interthane 990:

Intercure 200	Interplus 356
Intercure 200HS	Interprime 198
Intercure 420	Interseal 670 HS
Intergard 251	Interzinc 42
Intergard 269	Interzinc 52
Intergard 270	Interzinc 52HS
Intergard 345	Interzinc 315
Intergard 401	Interzone 505
Intergard 475 HS	Interzone 954
Interplus 256	Interzone 1000

Interthane 990 được chỉ định phủ bằng chính nó

Đối với những loại sơn lót/sơn trung gian khác, tham khảo bộ phận Sơn Bảo Vệ International .

Interthane 990

Polyurethane

Thông tin thêm

Thông tin thêm về các tiêu chuẩn công nghiệp, thuật ngữ và từ viết tắt được đề cập trong tờ thông báo sản phẩm có thể được tìm thấy trong các phần sau đây của cuốn thông tin về Sơn Bảo Vệ International:

- Các định nghĩa và thuật ngữ viết tắt
- Chuẩn bị bề mặt
- Cách sơn
- Độ phủ lý thuyết & thực tế

Khi được yêu cầu chúng tôi sẽ cung cấp đầy đủ về các thông tin này.

An toàn

Sản phẩm này cần được áp dụng bởi thợ sơn chuyên nghiệp trong các điều kiện công nghiệp phù hợp với các khuyến cáo nêu trong bản thông báo này, bản thông báo về an toàn và các thông báo trên vỏ thùng, và không nên sử dụng mà không tham khảo bản thông báo về an toàn mà Sơn Bảo Vệ International cung cấp cho khách hàng

Mọi công việc liên quan đến việc thi công sơn hay đến việc sử dụng sản phẩm này phải được tiến hành phù hợp với những qui định và tiêu chuẩn về sức khỏe, an toàn và môi trường.

Trong trường hợp khi hàn, hay có ánh lửa khi cắt kim loại đã được sơn loại sản phẩm này, bụi và khói thải ra vì vậy phải sử dụng trang bị bảo hộ cá nhân thích hợp và phải tiến hành ở nơi thông thoáng.

Nếu có sự nghi ngờ về tính phù hợp khi sử dụng sản phẩm này, nên tham khảo bộ phận Sơn Bảo Vệ International.

Cảnh báo: Chứa isocyanate. Mang mũ trùm đầu có ống dẫn khi thi công sơn.

Đóng thùng

Đơn vị 20 lít	Interthane 990 Phần nền	17,14 lít trong thùng 20 lít
	Interthane 990 Chất làm khô	2,86 lít trong thùng 3,7 lít

Đơn vị 5 gallon	Interthane 990 Phần nền	4,29 lít trong thùng 5 lít
	Interthane 990 Chất làm khô	0,71 lít trong thùng 1 lít

Đối với các cỡ đóng thùng khác, xin liên hệ với bộ phận Sơn Bảo Vệ International.

Trọng lượng Vận chuyển

U.N. Shipping No.	UN 1263
Đơn vị 20 lít	23,1kg(50,9lbs) Phần nền(Phần A) 3,5kg(7,7lbs)Chất làm khô(Phần B)
Đơn vị 5 gallon	21,6kg(47,6lbs) Phần nền(Phần A) 3,2kg(7,1lbs)Chất làm khô(Phần B)

Bảo quản

Hạn sử dụng 12 tháng tối thiểu tại 25°C (77°F). Tùy thuộc sau khi kiểm tra lại. Bảo quản trong điều kiện khô, mát, tránh nguồn nóng và nguồn lửa

Miễn trừ khiếu nại

Các thông tin này không tuyệt đối đầy đủ. Những ai sử dụng sản phẩm mà không tham khảo bằng văn bản tính phù hợp của sản phẩm cho mục đích của anh ta thì phải tự chịu rủi ro và chúng tôi không chịu trách nhiệm về hiệu quả sản phẩm cũng như các hư hỏng hoặc tổn thất (ngoại những rủi ro thương tật, tử vong do bất cẩn của chúng tôi) gây ra do cách sử dụng như vậy. Các thông tin trong bản thông báo này có thể thay đổi do kinh nghiệm sử dụng của chúng tôi cũng như do chính sách không ngừng hoàn thiện phát triển sản phẩm củ International.

Chính sách của công ty là cập nhật sản phẩm hai năm một lần trừ khi có những thay đổi phát sinh cần thiết phải cập nhật trước thời hạn này. Trách nhiệm của người sử dụng là kiểm tra để đảm bảo thông báo sản phẩm anh ta đang sử dụng là bản hiện hành trước khi sử dụng sản phẩm. Phát hành: 12/10/2005